

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng
và giải quyết tố cáo của tổ chức đảng trực thuộc đảng bộ cơ sở**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;

Căn cứ Quyết định số 89-QĐ/TW, ngày 01/12/2022 của Ban Bí thư ban hành quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng của cấp ủy tỉnh và tương đương đến cấp cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 354-QĐ/UBKTTW, ngày 22/12/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về ban hành các quy trình thực hiện kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Điện Biên khoá XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật và giải quyết tố cáo của tổ chức đảng trực thuộc đảng bộ cơ sở, gồm:

- (1)- Quy trình kiểm tra chấp hành đối với đảng viên;
- (2)- Quy trình giám sát chuyên đề đối với đảng viên;
- (3)- Quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên;
- (4)- Quy trình giải quyết tố cáo đối với đảng viên;
- (5)- Quy trình xem xét, thi hành kỷ luật đảng đối với đảng viên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, giao các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- UBKT Trung ương (b/c),
- Vụ Địa bàn VI, UBKT Trung ương,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH2.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Mùa A Sơn



QUY TRÌNH

kiểm tra chấp hành đối với đảng viên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3834-QĐ/TU,
ngày 17 / 9 / 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập đoàn hoặc tổ kiểm tra (gọi chung là tổ kiểm tra) và xây dựng kế hoạch kiểm tra:

- Căn cứ chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát hằng năm, qua nắm tình hình đảng viên trong chi bộ hoặc tổ chức đảng cấp trên giao; đảng viên được phân công làm công tác kiểm tra của chi bộ xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra.

- Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra; căn cứ tính chất, nội dung, quy mô kiểm tra để xác định số lượng thành viên, Tổ trưởng tổ kiểm tra cho phù hợp.

- Kế hoạch kiểm tra xác định rõ nội dung cần kiểm tra, mốc thời gian kiểm tra, thời gian làm việc, phương pháp tiến hành. Trong đó: Mốc thời gian kiểm tra không quá 2,5 năm, thời gian kiểm tra không quá 30 ngày.

Trường hợp cần thiết, chi bộ có thể quyết định gia hạn thời gian kiểm tra nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra so với kế hoạch đã ban hành.

Văn bản của chi bộ và tổ kiểm tra được xác nhận, sử dụng con dấu (đóng dấu treo, phía trên bên trái văn bản) của đảng ủy cơ sở cấp trên trực tiếp theo quy định.

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương gợi ý yêu cầu đảng viên được kiểm tra báo cáo; lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đảng viên được kiểm tra, tổ chức đảng và cá nhân có liên quan để triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc; yêu cầu đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo tự kiểm tra theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu liên quan.

Căn cứ tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định và kế hoạch kiểm tra có thể thực hiện bằng hình thức gửi văn bản đến đảng viên được kiểm tra và tổ chức đảng mà đảng viên đang sinh hoạt.

2. Đảng viên được kiểm tra báo cáo tự kiểm tra bằng văn bản và cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi tổ kiểm tra.

Trường hợp đặc biệt đối với chi bộ thôn, bản, tổ dân phố, đảng viên được kiểm tra có thể báo cáo bằng văn bản hoặc báo cáo trực tiếp tại buổi làm việc với tổ kiểm tra, nội dung báo cáo của đảng viên phải được ghi và ký trong biên bản làm việc; trừ các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ, đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên hoạt động không chuyên trách ở cấp xã sinh hoạt tại chi bộ thôn, bản, tổ dân phố.

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh

Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo tự kiểm tra, hồ sơ, tài liệu; làm việc với đảng viên được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm tra, xác minh; nội dung làm việc phải được ghi biên bản.

Trong quá trình làm việc, nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng được kiểm tra, thành viên hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì Tổ trưởng báo cáo chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ xem xét, quyết định hoặc báo cáo đảng ủy cấp trên trực tiếp.

4. Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh báo cáo bí thư chi bộ; trao đổi với đảng viên được kiểm tra và được ghi bằng biên bản.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); trao đổi với đảng viên được kiểm tra về kết quả thẩm tra, xác minh bổ sung và được ghi bằng biên bản; hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra, dự thảo thông báo kết luận kiểm tra.

6. Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra với chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (trường hợp tổ chức đảng không có chi ủy) và xác định thời gian tổ chức hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận

Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; dự thảo thông báo kết luận; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chi bộ thảo luận, xem xét, kết luận. Trường hợp kết luận có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; nếu vi phạm đã rõ và đảng viên được kiểm tra tự giác kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì tiến hành bỏ phiếu biểu quyết quyết định hình thức kỷ luật theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định thi hành kỷ luật theo quy định.

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra hoặc quyết định kỷ luật đảng viên hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật (nếu có) trình bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký ban hành.

3. Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ và đại diện tổ kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra hoặc quyết định thi hành kỷ luật đến đảng viên.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm (có báo cáo, biên bản họp); kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền (nếu có); hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công chi ủy viên hoặc đảng viên theo dõi, đôn đốc, giám sát đảng viên được kiểm tra thực hiện thông báo kết luận kiểm tra hoặc quyết định kỷ luật (nếu có).



QUY TRÌNH

giám sát chuyên đề đối với đảng viên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5831-QĐ/TU,
ngày 21 / 9 / 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập đoàn hoặc tổ giám sát (gọi chung là tổ giám sát) và xây dựng kế hoạch giám sát:

- Căn cứ chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát hằng năm, qua năm tình hình đảng viên trong chi bộ hoặc tổ chức đảng cấp trên giao; đảng viên được phân công làm công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch giám sát.

- Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch giám sát; căn cứ tính chất, nội dung, quy mô giám sát để xác định số lượng thành viên, Tổ trưởng tổ giám sát cho phù hợp.

- Kế hoạch giám sát xác định rõ nội dung cần giám sát, mốc thời gian giám sát, thời gian làm việc, phương pháp tiến hành. Trong đó: Mốc thời gian giám sát không quá 2,5 năm; thời gian giám sát không quá 20 ngày. Trường hợp cần thiết, chi bộ có thể quyết định gia hạn nhưng không quá 1/3 thời gian giám sát so với kế hoạch đã ban hành.

- Văn bản của chi bộ và tổ giám sát được xác nhận, sử dụng con dấu (đóng dấu treo, phía trên bên trái văn bản) của đảng ủy cơ sở cấp trên trực tiếp theo quy định.

2. Tổ giám sát xây dựng đề cương gợi ý yêu cầu đảng viên được giám sát báo cáo; lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ giám sát làm việc với đảng viên được giám sát, tổ chức đảng và các cá nhân có liên quan để triển khai quyết định, kế hoạch giám sát, thống nhất lịch làm việc; yêu cầu đảng viên được giám sát chuẩn bị báo cáo theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu liên quan.

Căn cứ tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định và kế hoạch giám sát có thể thực hiện bằng hình thức gửi văn bản đến đảng viên được giám sát và tổ chức đảng mà đảng viên đang sinh hoạt.

2. Đảng viên được giám sát báo cáo bằng văn bản và cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi tổ giám sát.

Trường hợp đặc biệt đối với chi bộ thôn, bản, tổ dân phố, đảng viên được giám sát có thể báo cáo bằng văn bản hoặc báo cáo trực tiếp tại buổi làm việc với tổ giám sát, nội dung báo cáo của đảng viên phải được ghi và ký trong biên bản làm việc; trừ

các đồng chí uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên hoạt động không chuyên trách ở cấp xã sinh hoạt tại chi bộ thôn, bản, tổ dân phố.

3. Tổ giám sát nghiên cứu báo cáo, hồ sơ, tài liệu; trường hợp cần thiết làm việc với đảng viên được giám sát và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm tra, xác minh những nội dung cần làm rõ.

Trong quá trình giám sát, nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, thành viên hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì tổ trưởng báo cáo chi ủy, bí thư hoặc phó bí thư chi bộ xem xét, quyết định hoặc báo cáo đảng uỷ cấp trên trực tiếp.

4. Tổ giám sát xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát báo cáo bí thư chi bộ; trao đổi với đảng viên được giám sát và được ghi bằng biên bản.

5. Tổ giám sát tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); trao đổi với đảng viên được giám sát về kết quả thẩm tra, xác minh bổ sung và được ghi bằng biên bản; hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả giám sát, dự thảo thông báo kết luận giám sát.

6. Tổ giám sát báo cáo kết quả giám sát với chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (trường hợp tổ chức đảng không có chi ủy) và xác định thời gian tổ chức hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận

- Tổ giám sát báo cáo kết quả giám sát; dự thảo thông báo kết luận; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên được giám sát và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Chi bộ thảo luận, xem xét, kết luận. Trường hợp kết luận đảng viên được giám sát có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

2. Tổ giám sát hoàn chỉnh báo cáo, thông báo kết luận giám sát hoặc quyết định, kế hoạch kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm trình bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành.

3. Bí thư hoặc phó bí thư và đại diện tổ giám sát thông báo kết luận giám sát đến đảng viên hoặc triển khai quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên.

4. Tổ giám sát họp rút kinh nghiệm (có báo cáo, biên bản họp); kiến nghị, đề xuất với chi ủy hoặc chi bộ bằng văn bản; hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công chi uỷ viên hoặc đảng viên theo dõi đôn đốc, giám sát đảng viên được giám sát thực hiện thông báo kết luận giám sát (nếu có).



QUY TRÌNH

Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~384~~ QĐ/TU,
ngày 21 / 9 / 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập đoàn hoặc tổ kiểm tra (gọi chung là tổ kiểm tra) và xây dựng kế hoạch kiểm tra

Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư tố cáo, kiến nghị, phản ánh và nắm tình hình hoặc nhiệm vụ do cấp ủy cấp trên giao; chỉ uỷ hoặc bí thư, phó bí thư quyết định giao đảng viên được phân công làm công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra.

2. Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra. Căn cứ tính chất, nội dung kiểm tra để xác định số lượng thành viên, Tổ trưởng tổ kiểm tra cho phù hợp.

Kế hoạch kiểm tra xác định rõ nội dung, mốc thời gian kiểm tra, thời gian làm việc, phương pháp tiến hành, trong đó: Thời gian kiểm tra không quá 30 ngày. Trường hợp cần thiết có thể quyết định gia hạn nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra với kế hoạch đã ban hành.

Văn bản của chi bộ và tổ kiểm tra được xác nhận, sử dụng con dấu (đóng dấu treo, phía trên bên trái văn bản) của đảng uỷ cơ sở cấp trên trực tiếp theo quy định.

3. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương gợi ý báo cáo giải trình với các nội dung cần kiểm tra; lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đảng viên được kiểm tra, tổ chức đảng và cá nhân có liên quan để triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc; yêu cầu đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu liên quan.

Căn cứ tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra có thể thực hiện bằng hình thức gửi văn bản đến đảng viên được kiểm tra và tổ chức đảng mà đảng viên sinh hoạt.

2. Đảng viên được kiểm tra báo cáo bằng văn bản và cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi tổ kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh

Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo tự kiểm tra, hồ sơ, văn bản, tài liệu nhận được; làm việc với đảng viên được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan để

thu thập các văn bản, tài liệu, chứng cứ có liên quan; nội dung làm việc phải được ghi biên bản.

Trong quá trình kiểm tra nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, thành viên tổ hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì Tổ trưởng báo cáo chỉ ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ xem xét, quyết định hoặc báo cáo đảng ủy cấp trên trực tiếp. Làm việc với đảng viên được kiểm tra để yêu cầu giải trình bổ sung, làm rõ nội dung kiểm tra bằng văn bản.

4. Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh báo cáo bí thư, phó bí thư chi bộ; trao đổi với đảng viên được kiểm tra và được ghi bằng biên bản.

Trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và đảng viên được kiểm tra tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì Tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chỉ ủy, bí thư chi bộ quyết định cho kết hợp thực hiện ngay quy trình thi hành kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra (thực hiện quy trình kép).

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đảng viên được kiểm tra về kết quả thẩm tra, xác minh bổ sung để có đủ căn cứ kết luận (nếu có).

6. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra, dự thảo thông báo kết luận kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra với chỉ ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (trường hợp tổ chức đảng không có chỉ ủy) và xác định thời gian tổ chức hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; dự thảo thông báo kết luận kiểm tra; đảng viên được kiểm tra trình bày ý kiến về kết quả kiểm tra hoặc trình bày bản tự kiểm điểm trước chi bộ (nếu thực hiện đồng thời quy trình xem xét, thi hành kỷ luật) thực hiện quy trình kép.

- Chi bộ thảo luận, xem xét, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật với đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Tổ kiểm tra tiếp thu, hoàn chỉnh báo cáo, thông báo kết luận kiểm tra dấu hiệu vi phạm; quyết định kỷ luật hoặc (báo cáo, tờ trình) đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm (nếu có), trình bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành.

3. Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ và đại diện tổ kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra hoặc quyết định kỷ luật (nếu có) hoặc triển khai thực hiện quy trình xem xét, thi hành kỷ luật với đảng viên (trường hợp không thực hiện quy trình kép).

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm (có báo cáo, biên bản họp); kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền bằng văn bản (nếu có); hoàn thiện hồ sơ, bàn giao và lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công chi uỷ viên hoặc đảng viên theo dõi đôn đốc, giám sát đảng viên được kiểm tra thực hiện thông báo kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật (nếu có).



QUY TRÌNH

giải quyết tố cáo đối với đảng viên

Ban hành kèm theo Quyết định số 384-QĐ/TU,
ngày 21 / 9 / 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập đoàn hoặc tổ kiểm tra (gọi chung là tổ kiểm tra) giải quyết tố cáo và xây dựng kế hoạch giải quyết tố cáo:

- Đại diện chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ làm việc với người viết đơn tố cáo (gọi là người tố cáo) để nắm tình hình, xác định rõ danh tính, địa chỉ đảng viên bị tố cáo (gọi là đối tượng bị tố cáo) và xác định nội dung tố cáo (khi làm việc với người tố cáo phải lập biên bản làm việc); báo cáo, xin ý kiến chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ việc thành lập tổ giải quyết tố cáo, kế hoạch giải quyết tố cáo.

- Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo. Tổ trưởng tổ kiểm tra giải quyết tố cáo là đồng chí phó bí thư chi bộ hoặc chi ủy viên (nếu chi bộ có chi ủy); nếu chi bộ không có chi ủy thì đồng chí bí thư chi bộ làm tổ trưởng. Căn cứ nội dung tố cáo để xác định số lượng thành viên tham gia cho phù hợp.

- Kế hoạch giải quyết tố cáo xác định nội dung, thời gian làm việc, phương pháp tiến hành, trong đó: Thời gian kiểm tra không quá 90 ngày làm việc. Trường hợp phức tạp thì có thể gia hạn nhưng không quá 30 ngày, đồng thời phải thông báo cho người tố cáo, đảng viên bị tố cáo biết.

Văn bản của chi bộ và tổ kiểm tra được xác nhận và sử dụng con dấu (đóng dấu treo, phía trên bên trái văn bản) của đảng ủy cơ sở cấp trên trực tiếp theo quy định.

2. Tổ kiểm tra nghiên cứu đơn tố cáo, căn cứ nội dung đơn và kết quả làm việc với người tố cáo để xây dựng đề cương gợi ý yêu cầu đảng viên bị tố cáo báo cáo giải trình; xây dựng lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên, chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đảng viên bị tố cáo, tổ chức đảng và cá nhân có liên quan để triển khai quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo; thống nhất lịch làm việc, yêu cầu đảng viên bị tố cáo chuẩn bị báo cáo giải trình theo đề cương, cung cấp các hồ sơ, tài liệu liên quan.

2. Đảng viên bị tố cáo báo cáo giải trình bằng văn bản và cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi tổ kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh: Nghiên cứu báo cáo, hồ sơ, tài liệu và chứng cứ nhận được; làm việc với người tố cáo và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung tố cáo và đảng viên bị tố cáo (nội dung làm việc phải được ghi biên bản).

Trong quá trình thẩm tra, xác minh, tổ kiểm tra gặp và làm việc trực tiếp với người tố cáo (nếu cần) để xác định và làm rõ thêm về nội dung tố cáo; hướng dẫn người tố cáo thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình, giải trình, bổ sung, làm rõ thêm (nếu có); thực hiện các biện pháp bảo vệ người tố cáo theo quy định.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, thành viên tổ hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì Tổ trưởng báo cáo cấp ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ xem xét, quyết định hoặc báo cáo đảng ủy cấp trên trực tiếp.

Trường hợp đang thực hiện giải quyết tố cáo nếu phát hiện đảng viên bị tố cáo có dấu hiệu vi phạm khác thì tổ kiểm tra báo cáo chi ủy, bí thư chi bộ đề nghị chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (có thể bổ sung thành viên tổ hoặc quyết định thành lập tổ kiểm tra mới), đưa nội dung tố cáo vào báo cáo chung về kết quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và kết luận; lập hồ sơ kết thúc việc giải quyết tố cáo.

Trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải kỷ luật và đảng viên bị tố cáo tự giác kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì Tổ trưởng báo cáo chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ quyết định cho kết hợp thực hiện quy trình thi hành kỷ luật cùng với quy trình giải quyết tố cáo (thực hiện quy trình kép).

4. Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo, báo cáo bí thư chi bộ; trao đổi với đảng viên bị tố cáo (nội dung làm việc phải được ghi biên bản) và cá nhân có liên quan (nếu cần thiết).

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); trao đổi với đảng viên bị tố cáo và cá nhân có liên quan về nội dung thẩm tra, xác minh để có đủ căn cứ kết luận có vi phạm hay không (nếu cần); tổ kiểm tra hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo.

6. Tổ kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết tố cáo với chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (trường hợp tổ chức đảng không có chi ủy) và xác định thời gian tổ chức hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; dự thảo thông báo kết luận giải quyết tố cáo; trình bày đầy đủ ý kiến của người tố cáo, cá nhân có liên quan.

- Đảng viên bị tố cáo trình bày ý kiến hoặc báo cáo kiểm điểm (nếu thực hiện quy trình xem xét, thi hành kỷ luật).

- Chi bộ thảo luận, xem xét, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh thông báo kết luận giải quyết tố cáo, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm (nếu có), trình bí thư chi bộ ký, ban hành.

3. Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ và đại diện tổ kiểm tra thông báo kết luận giải quyết tố cáo, quyết định kỷ luật (nếu có) đến đảng viên và tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc triển khai thực hiện quy trình xem xét, thi hành kỷ luật (nếu có).

Đại diện tổ kiểm tra thông báo kết luận giải quyết tố cáo đến người tố cáo bằng hình thức phù hợp (tại buổi làm việc và được ghi biên bản); trường hợp cần thiết trích nội dung thông báo kết luận giải quyết tố cáo bằng văn bản trả lời người tố cáo nội dung đã thống nhất giải quyết.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm (có báo cáo, biên bản họp); kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền (nếu có); hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công chi ủy viên hoặc đảng viên theo dõi đôn đốc, giám sát đảng viên thực hiện thông báo kết luận giải quyết tố cáo, quyết định kỷ luật (nếu có).



QUY TRÌNH

xem xét, thi hành kỷ luật đối với đảng viên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3834/QĐ/TU,
ngày 27 / 9 / 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập đoàn hoặc tổ kiểm tra (gọi chung là tổ kiểm tra) và xây dựng kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật.

- Căn cứ kết luận kiểm tra của tổ chức đảng có thẩm quyền hoặc văn bản cơ quan hành chính, đoàn thể; chỉ ủy hoặc bí thư và phó bí thư quyết định giao đảng viên được phân công làm công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm.

- Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật; căn cứ tính chất, nội dung kiểm tra để xác định số lượng thành viên, Tổ trưởng tổ kiểm tra cho phù hợp.

- Văn bản của chi bộ và tổ kiểm tra được xác nhận, sử dụng con dấu (đóng dấu treo, phía trên bên trái văn bản) của Đảng ủy cơ sở cấp trên trực tiếp theo quy định.

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương gợi ý yêu cầu đảng viên vi phạm viết báo cáo kiểm điểm; xây dựng lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Bí thư hoặc phó bí thư, tổ kiểm tra làm việc với đảng viên vi phạm để triển khai quyết định, kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật, thống nhất lịch làm việc; yêu cầu đảng viên vi phạm chuẩn bị báo cáo kiểm điểm theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu liên quan. Căn cứ tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định và kế hoạch kiểm tra có thể thực hiện theo hình thức gửi văn bản đến đảng viên vi phạm.

2. Đảng viên vi phạm chuẩn bị báo cáo kiểm điểm bằng văn bản và cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi tổ kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh: Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo kiểm điểm, hồ sơ, tài liệu; làm việc với đảng viên vi phạm và các tổ chức, cá nhân có liên quan; thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ.

Nếu phát hiện có nội dung vi phạm mới hoặc cần điều chỉnh, bổ sung về nội dung vi phạm, thời gian, thành viên tổ hoặc cần giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì Tổ trưởng báo cáo chỉ ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ xem xét, quyết định.

4. Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo đề nghị xem xét, thi hành kỷ luật báo cáo bí thư chi bộ; trao đổi với đảng viên vi phạm, nội dung trao đổi được ghi bằng biên bản; các tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu cần).

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); hoàn chỉnh báo cáo đề nghị xem xét, thi hành kỷ luật; báo cáo kết quả kiểm tra với chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (trường hợp tổ chức đảng không có chi ủy) và xác định thời gian tổ chức hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tại hội nghị, đại diện chi bộ thông báo kết luận của tổ chức đảng có thẩm quyền (trường hợp thi hành kỷ luật theo kết luận kiểm tra); tổ kiểm tra trình báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

- Đảng viên vi phạm trình bày báo cáo kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật.

Trường hợp đảng viên vi phạm không dự hội nghị chi bộ để trình bày bản kiểm điểm, thì đại diện chi ủy gặp đảng viên vi phạm để nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến và ý kiến này được báo cáo đầy đủ trước khi chi bộ quyết định thi hành kỷ luật theo thẩm quyền.

- Chi bộ xem xét, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm.

Trường hợp chi bộ chỉ có bí thư, nếu bí thư có vi phạm bị xử lý kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật của chi bộ thì bí thư báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp cử đại diện chủ trì hội nghị xem xét, kỷ luật. Sau khi biểu quyết quyết định kỷ luật, chậm nhất 05 ngày chi bộ báo cáo kết quả hội nghị đến tổ chức đảng có thẩm quyền ban hành quyết định kỷ luật.

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh quyết định kỷ luật hoặc xây dựng báo cáo, tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật, trình bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành.

Trường hợp đảng viên vi phạm là thành viên trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội thì chi bộ thông báo đến tổ chức đảng có thẩm quyền chỉ đạo thi hành kỷ luật về hành chính, đoàn thể kịp thời, đồng bộ với kỷ luật đảng.

3. Đại diện chi ủy công bố quyết định kỷ luật đến đảng viên vi phạm và cá nhân có liên quan; báo cáo kết quả thi hành kỷ luật với cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp trên và đề nghị cấp có thẩm quyền ghi lý lịch đảng viên.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm (có báo cáo, biên bản họp); kiến nghị, đề xuất với chi bộ (nếu có); hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công chi ủy viên hoặc đảng viên theo dõi đôn đốc, giám sát đảng viên vi phạm chấp hành quyết định thi hành kỷ luật (nếu có).